

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TÙNG CHI HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TÙNG CHI HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108407489

3. Ngày thành lập: 20/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8, Ngách 7, Ngõ 5, Đường Tô Hiệu, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0944198868/ 0916547796

Fax:

Email: ngahasco@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình công ích	4220
2.	Phá dỡ	4311
3.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
4.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
5.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
6.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
7.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
8.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4511
9.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
10.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
11.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4541
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4543
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Chăn nuôi gia cầm	0146
16.	Khai thác quặng sắt	0710
17.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722

18.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
19.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
22.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
23.	Sản xuất rượu vang	1102
24.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
25.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
26.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5510
31.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
32.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
33.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
34.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
35.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
36.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759(Chính)
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
38.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
39.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

40.	Quảng cáo	7310
41.	Cho thuê xe có động cơ	7710
42.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
43.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
45.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
46.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
47.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
48.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
49.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
50.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
51.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
52.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
53.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
54.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
55.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
56.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
57.	Tái chế phế liệu	3830
58.	Xây dựng nhà các loại	4100
59.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
60.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
61.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
62.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
63.	Bán buôn đồ uống	4633

6. Vốn điều lệ: 990.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC HẢI	Số 8, Ngách 7, Ngõ 5, Đường Tô Hiệu, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	594.000.000	60,000	001081023314	
2	CHU NGUYỆT NGÀ	Số 8, Ngách 7, Ngõ 5, Đường Tô Hiệu, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	396.000.000	40,000	035184000279	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/03/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001081023314

Ngày cấp: 02/04/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 8, Ngách 7, Ngõ 5, Đường Tô Hiệu, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 8, Ngách 7, Ngõ 5, Đường Tô Hiệu, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội